

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 3 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự về xác định cha cho con thụ lý số: 27/2022/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 02 năm 2022

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn D; nơi cư trú ở nước ngoài: Số 39 RD, D, N IP 224BN (Anh Quốc); nơi tạm trú: Số 10A ngõ B, đường TP, phường DH, quận HA, thành phố Hải Phòng;

- Bị đơn: Chị Trần Thị Huyền M, nơi ĐKKHTT: Số 15B/87 TH, phường TC, quận LC, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: Số 10A ngõ B, đường TP, phường DH, quận HA, thành phố Hải Phòng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về việc xác định cha cho con: Anh Nguyễn D là cha đẻ của cháu trai do chị Trần Thị Huyền M sinh ra vào ngày 25/4/2017, tên là Trần Nguyễn Nam P, theo Giấy khai sinh số 28/2018 ngày 30/3/2018 của Ủy ban nhân dân phường Trại Cau, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

- Về án phí: **Căn cứ 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:** Anh Nguyễn D và chị Trần Thị Huyền M đề nghị miễn nộp tiền án phí theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, trong trường hợp này chỉ có anh Nguyễn D được miễn nộp tiền án phí nhưng anh Nguyễn D và chị Trần Thị Huyền M thoả thuận

anh Nguyễn D chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm về việc xác định cha cho con. Do đó, anh Nguyễn D phải nộp 75.000 (Bảy mươi lăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự (để thi hành);
- VKSND TP Hải Phòng;
- Lưu: HCTP, HS.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Phích